

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

***Tổng quan tình hình kinh tế-xã hội năm 2023;
dự báo tình hình và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023
(Nội dung chuẩn bị Hội nghị Báo cáo viên TW ngày 10/01/2024)***

Kính thưa...,

Kính thưa các đồng chí Lãnh đạo các bộ, ban, ngành trung ương và các cán bộ, công chức, viên chức tại các điểm cầu trên cả nước,

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Thực hiện “Quy chế cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền miệng của Đảng”, theo Chương trình Hội nghị, tôi xin trân trọng cung cấp báo cáo chuyên đề về “*Tổng quan tình hình kinh tế - xã hội năm 2023; dự báo tình hình và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024*” như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

1. Bối cảnh

Năm 2023, nước ta bước vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường, chưa từng có tiền lệ. Thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn; trong đó có những yếu tố phức tạp mới, cộng hưởng với những vấn đề kéo dài từ cuối năm 2022 đã tác động khá toàn diện, ảnh hưởng đến quá trình phục hồi của nền kinh tế.

Hậu quả của đại dịch COVID-19 vẫn còn và tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp. Cạnh tranh chiến lược các nước lớn gay gắt, toàn diện hơn với mức độ đối đầu, xu hướng phân tuyến, phân cực ngày càng rõ nét, nhất là cuộc xung đột Nga - Ucraina và tại dải Gaza diễn biến phức tạp. An ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gặp nhiều thách thức; thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng...

Kinh tế toàn cầu phục hồi nhưng còn đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức. Nhiều quốc gia tăng trưởng chậm lại, nhu cầu suy giảm, tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam. Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt. Thương mại, tiêu dùng và đầu tư quốc tế suy giảm; hàng rào bảo hộ, phòng vệ thương mại gia tăng, xuất hiện những cơ chế, tiêu chuẩn, kỹ thuật mới liên quan đến phát triển “xanh”, phát triển bền vững, ảnh hưởng đến xuất khẩu của nhiều quốc gia. Nợ công toàn cầu tăng mạnh; các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản quốc tế tiềm ẩn nhiều rủi ro...

Trong nước, sau hơn 35 năm đổi mới, chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, Tuy nhiên, nền kinh tế nước ta đang trong quá trình chuyển đổi, quy mô còn khiêm tốn, độ mở lớn, khả năng cạnh tranh và sức chống chịu từ các cú sốc bên ngoài còn hạn chế; chịu tác động của nhiều yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập bên trong kéo dài nhiều năm; các yếu tố nền tảng như thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực, khoa học, công nghệ... đang trong quá trình cải thiện nhưng còn thấp so với yêu cầu thực tế. Dịch bệnh, thiên tai, hạn hán, bão lũ diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nặng nề ở nhiều địa phương...

Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo sâu sát, kịp thời của Trung ương Đảng, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; sự chủ động, tích cực, đồng hành, phối hợp chặt chẽ của Quốc hội và các cơ quan trong hệ thống chính trị; sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, chủ động, kịp thời, sát thực tiễn của Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương; sự ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự hợp tác, hỗ trợ của bạn bè quốc tế, ***tình hình kinh tế xã hội tiếp tục xu hướng phục hồi, tháng sau tích cực hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước, cơ bản đạt được mục tiêu tổng quát đề ra và nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực***, tiếp tục là điểm sáng trong bức tranh không mấy sáng sủa của kinh tế thế giới.

2. Những kết quả chủ yếu

(1) Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng, sản xuất kinh doanh được thúc đẩy, các cân đối lớn cơ bản được bảo đảm

Tăng trưởng kinh tế quý sau cao hơn quý trước, cả năm tăng **5,05%**, thuộc nhóm tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới, nâng quy mô nền kinh tế lên khoảng **430** tỷ USD. Khu vực nông nghiệp là điểm sáng, tiếp tục là trụ đỡ vững chắc của nền kinh tế, năm 2023 tăng **3,83%**, **cao nhất trong 10 năm qua**. Khu vực dịch vụ tăng **6,82%**, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng **9,6%**. Công nghiệp phục hồi nhanh qua từng quý, cả năm tăng **3,02%**. Các địa phương đầu tàu có xu hướng phục hồi hoặc tiếp tục duy trì đà tăng khá như TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bình Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh...

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm tăng **3,25%** (*vượt mục tiêu kiểm soát ở mức khoảng 4,5%*). Thị trường tiền tệ, ngoại hối cơ bản ổn định, mặt bằng lãi suất giảm khoảng **2%** so với cuối năm 2022. Thúc đẩy tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, tiếp tục hướng tín dụng cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên; đã triển khai gói tín

dụng 15 nghìn tỷ đồng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản, gói tín dụng 120 nghìn tỷ đồng từ nguồn vốn của các NHTM cho nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ.

Thu NSNN vượt khoảng **8,12%** dự toán trong khi đã miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất gần **194** nghìn tỷ đồng; đồng thời tăng thu, tiết kiệm chi, đã trích lập được khoảng **560** nghìn tỷ đồng, bảo đảm đủ nguồn để cải cách tiền lương trong 3 năm 2024 - 2026. Bội chi NSNN, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài quốc gia và nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ so với tổng thu NSNN thấp hơn nhiều giới hạn và ngưỡng cảnh báo.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu cả năm đạt **683** tỷ USD; xuất siêu khoảng **28** tỷ USD. An ninh năng lượng, an ninh lương thực được bảo đảm (*xuất khẩu 8,34 triệu tấn gạo với giá trị 4,78 tỷ USD, tăng 38,4%, cao nhất từ trước đến nay*); cơ bản bảo đảm cung cầu lao động.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng **6,2%** so với năm 2022. Giải ngân vốn đầu tư công dự kiến đạt **95%** kế hoạch (*năm 2022 là 91,42%*). Thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt gần **36,6** tỷ USD, tăng **32,1%** trong bối cảnh thương mại, đầu tư toàn cầu thu hẹp; vốn FDI thực hiện đạt gần **23,2** tỷ USD (*tăng 3,5%*), **cao nhất từ trước đến nay**, cho thấy Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư nước ngoài.

Nhiều tổ chức quốc tế có uy tín đánh giá cao kết quả và triển vọng của nền kinh tế nước ta. Fitch Ratings nâng hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn lên mức **BB+** (*từ mức BB*), với triển vọng **“Ổn định”**, trong khi châu Á - Thái Bình Dương chỉ có **02** trong **62** nước được nâng hạng; giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam đạt **431** tỷ USD, tăng **1** bậc lên thứ **32/100** thương hiệu quốc gia mạnh và có tốc độ tăng trưởng giá trị nhanh nhất thế giới trong giai đoạn 2020- 2022.

(2) Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế được chú trọng, có nhiều đổi mới trong cách chỉ đạo, cách làm

Năm 2023, Chính phủ đã tổ chức **10** phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật; đã trình Quốc hội thông qua **16** luật, **29** Nghị quyết, cho ý kiến đối với **10** dự án luật. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành **127** văn bản quy phạm pháp luật. Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật được triển khai chủ động, kịp thời, khoa học, hiệu quả; trọng tâm là rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển KTXH và rà soát xử lý những quy định bất cập, không còn phù hợp về quy định của pháp luật về thi hành án dân sự...

Công tác thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được chú trọng, nâng cao về chất lượng, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm khách quan, chính xác, đúng thời hạn theo quy định. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được đổi mới về nội dung, hình thức, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Công tác thi hành án dân sự, việc xử lý các vụ việc phức tạp, kéo dài, xử lý thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế và án tín dụng, ngân hàng tiếp tục được quan tâm, tập trung chỉ đạo quyết liệt. Công tác phối hợp trong hoạt động thi hành án dân sự được thực hiện kịp thời, chặt chẽ, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành án.

Công tác kiểm tra, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được đẩy mạnh. Công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý được triển khai thực hiện nghiêm, kịp thời giải quyết các nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính được triển khai quyết liệt, đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực. Đã cắt giảm, đơn giản hóa **628** quy định kinh doanh; đơn giản hóa **535**, phân cấp **153** thủ tục hành chính. Đề án phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử được chỉ đạo quyết liệt với quyết tâm cao, đạt kết quả nổi bật, là **điểm sáng** trong chuyển đổi số. Xếp hạng môi trường kinh doanh Việt Nam tăng **12** bậc.

Tập trung triển khai Đề án sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã được Bộ Chính trị và Quốc hội thông qua. Đã cắt giảm, đơn giản hóa **628** quy định kinh doanh; đơn giản hóa **535**, phân cấp **153** thủ tục hành chính. Đề án 06 được chỉ đạo quyết liệt với quyết tâm cao, đạt kết quả nổi bật, là **điểm sáng** trong chuyển đổi số. Đã hoàn thành tích hợp **38/53** dịch vụ công trực tuyến thiết yếu, giảm đáng kể thủ tục, thời gian cho người dân, doanh nghiệp. Các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu ngành tiếp tục được hoàn thiện. Đồng thời việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tiếp tục được nâng cấp, hiệu quả sử dụng được nâng cao.

Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và nâng cao năng lực thực thi của cấp dưới, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hoá công vụ ban hành Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 thể chế hóa chủ trương về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

(3) Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ

Đẩy nhanh tiến độ triển khai nhiều công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia. Năm 2023, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng 475 km đường bộ cao tốc, nâng tổng chiều dài đường cao tốc đưa vào khai thác đến nay là gần 1.900 km. Trong đó đã khởi công đồng loạt 12 dự án cao tốc Bắc - Nam, 3 cao tốc trục Đông - Tây, 2 đường vành đai, cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang, nhà ga T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành... Đưa vào khai thác Nhà ga T2 - cảng hàng không Phú Bài, cảng hàng không Điện Biên, cầu Mỹ Thuận 2, cầu Vĩnh Tuy 2 và nhiều công trình giao thông khác.

Phát triển mạnh hạ tầng số hiện đại, đồng bộ, đáp ứng nhu cầu phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xây dựng xã hội số. Hạ tầng thương mại ngày càng hoàn thiện, phát triển nhanh, chuyển dần từ hệ thống hạ tầng thương mại truyền thống (chợ, cửa hàng nhỏ...) sang tiêu dùng qua hệ thống hạ tầng thương mại hiện đại. Hạ tầng đô thị được tích cực hoàn thiện; tập trung nghiên cứu, xây dựng chính sách về quản lý không gian ngầm đô thị. Ước cả năm 2023, tỷ lệ đô thị hóa cả năm đạt 42,7%. Hạ tầng nông thôn tiếp tục được đầu tư, cải tạo, nâng cấp và làm mới tương đối đồng bộ; lũy kế đến cuối tháng 12/2023, cả nước có khoảng 78% xã đạt chuẩn NTM.

(4) Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với KHCN, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp

Chất lượng giáo dục phổ thông, đại học, giáo dục nghề nghiệp tiếp tục được nâng lên. Các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam được xếp hạng cao và tăng thứ bậc trên các bảng xếp hạng uy tín quốc tế. Học sinh Việt Nam đạt thành tích cao tại các kỳ thi quốc tế; nhiều nhà khoa học được thế giới vinh danh. Đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cùng văn hóa khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho sinh viên.

Thị trường khoa học công nghệ có bước phát triển, tạo điều kiện ngày càng thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động KHCN, đưa doanh nghiệp trở thành trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia. Hợp tác liên kết ứng dụng, chuyển giao công nghệ, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo giữa các đơn vị nghiên cứu, doanh nghiệp trong nước với các đối tác quốc tế được đẩy mạnh. Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển mạnh; khánh thành Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia, thu hút 41 quỹ đầu tư cam kết đầu tư 1,5 tỷ USD trong 3 năm 2023 - 2025. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu của Việt Nam xếp hạng 46/132, tăng 2 bậc so với năm 2022.

(5) Cơ cấu lại nền kinh tế tiếp tục được đẩy mạnh; tập trung xử lý, tháo gỡ nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài

Tích cực thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, năm 2023, tỷ trọng kinh tế số ước đạt khoảng **16,5%** GDP, là nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế số nhanh nhất khu vực Đông Nam Á trong 2 năm liên tiếp (2022 - 2023). Đầu tư công được cơ cấu lại theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho các dự án có tính lan tỏa cao, tạo động lực phát triển, liên kết vùng. Hoạt động của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước được cải thiện; doanh thu, lợi nhuận, nộp NSNN cơ bản tăng so với cùng kỳ. Đã ban hành Nghị quyết về chủ trương chuyển giao bắt buộc đối với **4** ngân hàng thương mại yếu kém; triển khai Đề án cơ cấu lại Ngân hàng Phát triển Việt Nam theo Kết luận của Bộ Chính trị và đạt kết quả tích cực, nợ xấu và lỗ lũy kế giảm dần, đến cuối năm 2023 lỗ lũy kế giảm **12%**. Tiếp tục xử lý hiệu quả bước đầu **8/12** dự án, doanh nghiệp thua lỗ kéo dài, nhất là **3** dự án, nhà máy phân bón (*năm 2023, cả 3 nhà máy đều duy trì hoạt động và có lãi, cung cấp phân bón ổn định cho trong nước và xuất khẩu*). Hoàn thành và đưa vào vận hành nhiều dự án điện lớn, quan trọng, trong đó có chuỗi dự án điện khí Lô B - Ô Môn sau 21 năm bị gián đoạn; đàm phán tìm đầu ra cho nhà máy lọc dầu Nghi Sơn. Quyết liệt xử lý, tháo gỡ bất cập, khó khăn của các thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, đã đưa vào hoạt động hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ...

Hoàn thành việc lập, thẩm định, phê duyệt **108/111** quy hoạch, trong đó đã ban hành Quy hoạch tổng thể quốc gia, Quy hoạch điện VIII và nhiều quy hoạch tỉnh, ngành, lĩnh vực. Quyết liệt triển khai các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển KTXH, bảo đảm an ninh quốc phòng của 6 vùng KTXH; thành lập 06 Hội đồng điều phối vùng.

(6) Phát triển văn hóa, xã hội được chú trọng, đạt kết quả toàn diện

Toàn bộ các chỉ tiêu về xã hội đều đạt và vượt mục tiêu đề ra, thể hiện rõ bản chất tốt đẹp của chế độ ta. Tổ chức thành công chuỗi các sự kiện kỷ niệm **80** năm Đề cương về Văn hóa Việt Nam. Nhiều giá trị văn hoá truyền thống và di sản văn hoá được kế thừa, bảo tồn và phát triển, được quốc tế công nhận; Việt Nam lần thứ **2** là thành viên của Ủy ban Di sản Thế giới. Phong trào thể thao quần chúng tiếp tục được đẩy mạnh; thể thao thành tích cao đạt nhiều kết quả tốt, trong đó Việt Nam tham dự Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 32 tại Cam-pu-chia xếp vị trí thứ nhất toàn đoàn, đội tuyển bóng đá nữ Việt Nam lần đầu tiên tham dự World Cup nữ thế giới.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách người có công, bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp; đời sống nhân dân được cải thiện. Số hộ gia đình có thu nhập ổn định và tăng lên năm 2023 đạt **94,1%** (*năm 2022 là 85,5%*); thu nhập bình quân của người lao động đạt **7,1** triệu đồng/tháng, tăng **6,9%**. Theo Báo cáo Hạnh phúc thế giới vào tháng 3/2023

của Liên hợp quốc, Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam tăng **12** bậc, từ vị trí 77 lên vị trí **65** trong bảng xếp hạng toàn cầu. Đã trình Trung ương ban hành Nghị quyết mới về chính sách xã hội. Công tác giảm nghèo tiếp tục là điểm sáng, được quốc tế đánh giá cao; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm **1,1%** (hiện còn **2,93%**).

Lĩnh vực lao động, việc làm chuyển biến tích cực; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị khoảng **2,76%** (*chỉ tiêu Quốc hội giao là dưới 4%*); thực hiện hiệu quả các chính sách, chế độ hỗ trợ cho người lao động, nhất là lao động bị mất việc, giảm giờ làm. Hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài phục hồi tích cực sau khi tình hình dịch COVID-19 được kiểm soát; đã đưa **155** nghìn người lao động đi làm việc ở nước ngoài, tăng **8,55%** so với năm 2022.

Kiểm soát tốt các loại dịch bệnh; dịch COVID-19 chính thức chuyển từ nhóm A sang bệnh truyền nhiễm nhóm B từ ngày 20/10/2023. Công tác khám bệnh, chữa bệnh thông thường đã được khôi phục. Tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế, chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được khắc phục, nâng lên.

7. Đẩy mạnh quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Hoàn thiện, trình Quốc hội dự án Luật Đất đai (sửa đổi). Quan tâm phát triển ngành thủy lợi, bảo vệ nguồn nước, tài nguyên biển và tích cực gỡ thẻ vàng IUU. Đã bố trí **8,5** nghìn tỷ đồng cho phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; thúc đẩy trồng rừng, lần đầu tiên bán tín chỉ các-bon và phát hành trái phiếu xanh. Triển khai quyết liệt các chương trình hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm phát thải, chuyển đổi năng lượng theo Tuyên bố chính trị về chuyển dịch năng lượng công bằng, thể hiện trách nhiệm cùng cộng đồng quốc tế đưa phát thải ròng về “0” vào năm 2050.

8. Tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Triển khai quyết liệt chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; qua thanh tra đã phát hiện, kiến nghị thu hồi về NSNN tăng **7,6%**, chuyển cơ quan điều tra tăng **12,5%** số vụ so với năm 2022. Các cơ quan điều tra đã thụ lý điều tra trên **1.100** vụ án với gần **3.000** bị can phạm tội về tham nhũng; trong đó có những vụ việc đặc biệt nghiêm trọng thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân. Tháng 01/2023, Tổ chức minh bạch quốc tế đánh giá Việt Nam đạt **42** điểm, xếp thứ **77/180**, tăng **27** bậc so với năm 2020. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền duy trì ở mức cao

(88,4%).

9. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh và là điểm sáng của năm 2023

Chính trị - xã hội ổn định, tiềm lực quốc phòng, an ninh được nâng lên; độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ, nhất là về chiến lược. Tập trung trấn áp, kiềm chế gia tăng tội phạm; quyết liệt chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế trong phòng, chống cháy nổ. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai sâu rộng, bài bản, liên tục, thành công toàn diện. Đặc biệt là, trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, chúng ta đã đón tiếp Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc, Tổng thống Hoa Kỳ và nhiều nguyên thủ, lãnh đạo các nước. Đến nay, nước ta đã có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện hoặc đối tác chiến lược với tất cả 5 nước Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và nhiều nước G20; góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

1.3. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, chúng ta cũng cần thẳng thắn nhìn nhận vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, như:

(1) Tăng trưởng kinh tế thuộc nhóm cao trong khu vực, thế giới song chưa đạt mục tiêu đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là suy giảm tổng cầu, đứt gãy chuỗi cung ứng, chính sách tiền tệ thắt chặt... Sản xuất và cung ứng điện cơ bản đáp ứng nhu cầu, tuy nhiên vẫn còn tình trạng thiếu điện cục bộ trong tháng 5-6 năm 2023 chủ yếu do khâu điều độ, truyền tải và phân phối còn bất cập. Hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, số doanh nghiệp giải thể, phá sản tăng cao, tình trạng doanh nghiệp thiếu đơn hàng diễn ra phổ biến chủ yếu do nhu cầu tiêu thụ trong, ngoài nước suy giảm.

Tiếp cận tín dụng còn khó khăn, nợ xấu có xu hướng tăng. Thị trường bất động sản dù được cải thiện nhưng còn trầm lắng chủ yếu do bất cập về phân khúc và vướng mắc về pháp lý. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp đang được tháo gỡ và tăng cường công tác thanh tra, giám sát nhưng còn tiềm ẩn rủi ro. Việc xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, dự án tồn đọng còn lại gặp nhiều khó khăn do phải thực hiện nhiều quy trình, thủ tục. Tốc độ tăng năng suất lao động chưa đạt yêu cầu chủ yếu là do tăng trưởng thấp và tỷ trọng lao động phi chính thức còn cao. Thủ tục hành chính, nhất là thủ tục đầu tư còn rườm rà.

(2) Đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn. Tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế vẫn còn tâm lý e ngại, sợ sai tại một số cơ quan, cơ sở y tế.

(3) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với KHCN và đổi mới sáng tạo chưa chuyển biến rõ nét do cơ chế, chính sách còn chưa phù hợp yêu cầu thực tiễn, đầu tư còn dàn trải, kém hiệu quả...

(4) An ninh, trật tự an toàn xã hội, tội phạm ở một số địa bàn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm mạng. Công tác phòng, chống cháy nổ còn dễ xảy ra một số vụ việc, tai nạn nghiêm trọng như cháy chung cư “mini”.

(5) Thiên tai, hạn hán, bão lũ, xâm nhập mặn, thời tiết cực đoan, sạt lở đất, bờ sông, bờ biển, tiếp tục diễn biến khó lường, gây hậu quả nặng nề.

1.4. Nguyên nhân:

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, bất cập nêu trên là do tình hình thế giới biến động nhanh, phức tạp, khó lường, vượt dự báo, ngày càng nhiều thách thức, rủi ro; nước ta bị ảnh hưởng nặng nề do đại dịch COVID-19, cần thời gian để phục hồi. Nền kinh tế có độ mở lớn, năng lực nội tại, sức chống chịu, khả năng thích ứng trước những tác động từ bên ngoài còn hạn chế. Công tác phân tích, dự báo, phản ứng chính sách, giải pháp ứng phó với biến động tình hình chưa theo kịp yêu cầu đề ra. Một bộ phận cán bộ, công chức năng lực còn yếu, còn hiện tượng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; chưa kịp thời bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách yêu cầu thực tiễn; công tác đơn giản hóa, cải cách thủ tục hành chính còn chậm, gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân

1.5. Bài học kinh nghiệm:

(1) Quán triệt, triển khai quyết liệt, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng và có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng và nỗ lực vươn lên.

(2) Nắm chắc tình hình thực tiễn, phản ứng chính sách chủ động, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; kiên định, bản lĩnh, không dao động trước thách thức, khó khăn; khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là các động lực, mô hình tăng trưởng mới theo xu thế thời đại.

(3) Cần tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; chỉ đạo, điều hành đồng bộ, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ giữa các chính sách, xác định rõ ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm.

(4) Giữ vững kỷ luật, kỷ cương; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát; khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh; đẩy mạnh phân cấp, phân

quyền gắn với phân bổ nguồn lực và nâng cao năng lực thực thi; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

(5) Lấy con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực quan trọng nhất, vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự phát triển; ưu tiên bố trí nguồn lực cho phát triển con người, văn hóa, xã hội; đẩy mạnh truyền thông chính sách, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin trong Nhân dân.

II. VỀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2024

Trên cơ sở báo cáo của Chính phủ, Ban chấp hành Trung ương Đảng đã có Kết luận, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó xác định rõ các mục tiêu và nhiệm vụ cho năm 2024. Đồng thời, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, xác định chủ đề điều hành năm 2024 là **“Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững”**. Sau đây, xin trình bày một số vấn đề cơ bản, trọng tâm tới các Quý vị đại biểu:

1. Dự báo bối cảnh năm 2024

Cục diện thế giới tiếp tục chuyển động theo xu hướng “đa cực, đa trung tâm”; các nước lớn điều chỉnh chiến lược linh hoạt, phức tạp hơn, vừa hợp tác, thỏa hiệp, vừa cạnh tranh, kiềm chế gay gắt lẫn nhau. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương tiếp tục được kỳ vọng là động lực tăng trưởng toàn cầu, nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều bất ổn, “điểm nóng” khó lường, nhất là tranh chấp chủ quyền biển, đảo diễn biến phức tạp, đe dọa hòa bình, ổn định khu vực. Tăng trưởng kinh tế thế giới, thương mại, đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm và không đồng đều; an ninh truyền thống và phi truyền thống, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, an ninh lương thực diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến nhiều quốc gia, khu vực, trong đó có nước ta...

Trong nước, năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện Kế hoạch 5 năm 2021-2025, là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Bên cạnh thuận lợi là có nền tảng vĩ mô ổn định, nền kinh tế nước ta vẫn đối mặt với rất nhiều khó khăn như quy mô còn nhỏ, sức chống chịu, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, chịu ảnh hưởng lớn từ các tác động bên ngoài, nhất là sức ép về lạm phát, cạnh tranh chiến lược, xung đột địa chính trị; an ninh năng lượng, lương thực còn nhiều thách thức; thiên tai, bão lũ, biến đổi khí hậu vẫn là rủi ro thường trực.

Nhìn chung, năm 2024 là năm thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng dự báo nền kinh tế tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, thậm chí còn nhiều hơn cả năm 2023.

2. Quan điểm

(1) Quán triệt, chấp hành nghiêm, thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thực chất Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ. Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021 - 2030, các Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, trong đó chú trọng 3 đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhóm giải pháp chủ yếu. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; chủ động, tích cực chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng. Tập trung tổng kết các Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 và xây dựng các Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

(2) Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, trong đó nội lực là cơ bản, chiến lược, lâu dài, quyết định, kết hợp với ngoại lực là quan trọng, cần thiết, đột phá, thường xuyên.

(3) Tập trung chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, đúng thời điểm, hiệu quả, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng giữa các chính sách. Bám sát tình hình thực tiễn, phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp, nhất là đối với những vấn đề cấp bách phát sinh trong ngắn hạn, đồng thời thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp mang tính căn cơ trong trung và dài hạn.

(4) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm người đứng đầu trong công tác xây dựng và thực thi pháp luật; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số quốc gia; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực phù hợp, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; chấn chỉnh, khắc phục triệt để việc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi công vụ; đồng thời phải bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

(5) Phát triển văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội; chú trọng xây dựng nếp sống văn hoá lành mạnh, phát huy những giá trị thuần phong, mỹ tục; ngăn chặn sự suy thoái về đạo đức, lối sống. Thực hiện tốt các chính sách người có công, đối tượng chính sách, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo

vệ môi trường, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, nhất là người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng yếu thế ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và đồng bào dân tộc thiểu số.

(6) Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, thực chất, hiệu quả; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển nhanh, bền vững. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính sách, tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin trong Nhân dân.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

(1) Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế (**6-6,5%**), giữ vững ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát (**4-4,5%**), bảo đảm các cân đối lớn; giữ ổn định giá trị đồng Việt Nam; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt trên **95%** kế hoạch; kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN, các chỉ tiêu an toàn nợ công trong giới hạn cho phép, cắt giảm chi thường xuyên **5%**. Tập trung vào 03 động lực tăng trưởng; làm mới các động lực tăng trưởng cũ và khai thác hiệu quả các động lực tăng trưởng mới. Thúc đẩy đàm phán, ký kết các FTA với UAE, khu vực Mỹ La-tinh, tiếp tục mở rộng xuất khẩu vào khu vực châu Phi, thị trường Halal; phấn đấu tổng kim ngạch xuất khẩu tăng ít nhất **6%** so với năm 2023.

(2) Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả 03 đột phá chiến lược về thể chế, hạ tầng và nguồn nhân lực.

Bảo đảm tiến độ, chất lượng, trình ban hành các dự án luật, nhất là Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi), Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật... Tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Quyết tâm hoàn thành toàn bộ **07** mục tiêu nâng hạng các chỉ số quốc tế, **16** chỉ tiêu về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, phấn đấu hoàn thành mục tiêu có **3.000 km** đường bộ cao tốc vào năm 2025. Trong năm 2024, hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng đường sắt đô thị Bến Thành - Suối Tiên. Nâng cấp các tuyến luồng hàng hải vào cảng Cái Mép - Thị Vải, cảng Nam Nghi Sơn; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam; khởi công một số dự án đường bộ cao tốc như Dự án cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh, TP. HCM - Chơn Thành, Chơn Thành - Gia Nghĩa, Mộc Bài - Tây

Ninh - TP. HCM, Nam Định - Thái Bình...Tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng số, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu và các hạ tầng quan trọng khác. Nghiên cứu, đề xuất ban hành một số chủ trương, cơ chế đặc thù thúc đẩy phát triển điện lực, năng lượng tái tạo như điện khí, điện gió ngoài khơi, hydrogen và các ngành công nghiệp trọng điểm, công nghiệp nền tảng, công nghệ mới nổi...; triển khai kịp thời, hiệu quả Quy hoạch điện VIII, kiên quyết không để thiếu điện, xăng dầu cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng. Tích cực triển khai Nghị quyết số 06 của Bộ Chính trị về phát triển bền vững đô thị Việt Nam; phấn đấu tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc đạt trên **43,7%**.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân lực trong lĩnh vực công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo, chip bán dẫn gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Xây dựng và triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, trong đó tập trung đào tạo **50-100** nghìn nhân lực trong giai đoạn 2025 - 2030.

(3) Tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng KHCN, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế; đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các mô hình kinh doanh mới, hiệu quả. Phục hồi, phát triển mạnh các ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất chip bán dẫn; thúc đẩy phát triển, hội nhập thị trường tín chỉ các-bon. Tích cực triển khai Đề án trồng 1 triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh và huy động; sử dụng hiệu quả vốn vay ưu đãi, vốn ODA cho phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long.

(4) Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc và Kết luận số 76 của Bộ Chính trị; hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 42 của Trung ương về chính sách xã hội; triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững theo hướng đa chiều, bao trùm, “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội, năm 2024 hoàn thành tối thiểu **130 nghìn căn**. Tăng cường các giải pháp

nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; chủ động, dự phòng, kiểm soát tốt dịch bệnh; đáp ứng đủ vắc-xin, thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế.

(5) Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Quyết liệt thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030. Khẩn trương hoàn thành xây dựng vị trí việc làm, triển khai đồng bộ, hiệu quả cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27 của Trung ương từ ngày 01/7/2024. Đẩy mạnh chuyên đổi số, hoàn thiện nền tảng tích hợp, tăng cường chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia; tập trung xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Khắc phục triệt để tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức.

(6) Thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

(7) Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ về chiến lược.

(8) Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển đất nước, củng cố và nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam

(9) Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nhất là công tác truyền thông chính sách, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội.

Trên đây là những nội dung chủ yếu về tình hình kinh tế - xã hội năm 2023, dự báo bối cảnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Xin cảm ơn sự chú ý lắng nghe của các Quý vị!

Dự thảo **ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN**
TẠI HỘI NGHỊ BÁO CÁO VIÊN THÁNG 01/2024

Kính thưa các đồng chí!

Hôm nay, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức Hội nghị Báo cáo viên tháng 01 năm 2024 để cung cấp thông tin thời sự cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và định hướng tuyên truyền trong thời gian tới.

Thay mặt lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương, tôi đề nghị Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ báo cáo viên các cấp và tuyên truyền viên cơ sở tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

1. Về tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Căn cứ thông tin, tài liệu đồng chí Trần Quốc Phương, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cung cấp và Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, đề nghị các đồng chí tập trung tuyên truyền:

(1) Khẳng định sự đúng đắn trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, cộng đồng doanh nghiệp; sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, các địa phương triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực có rất nhiều khó khăn, thách thức.

(2) Nhấn mạnh: Kinh tế - xã hội nước ta năm 2023 tiếp tục xu hướng phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo, nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực đạt được mục tiêu đề ra và tiếp tục là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới (số liệu cụ thể, đồng chí Trần Quốc Phương, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thông tin).

(3) Thông qua các kết quả đạt được của năm 2023, tuyên truyền tạo sự phấn khởi, tin tưởng, thống nhất trong toàn Đảng và các tầng lớp Nhân dân; cổ vũ ý chí quyết tâm, khắc phục khó khăn, phát huy nội lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 - năm có ý nghĩa quyết định để hoàn thành nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

(4) Tuyên truyền Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, nhấn mạnh: Năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, và theo dự báo, nhận định, tình hình năm 2024 tiếp tục khó khăn và có thể khó khăn hơn năm 2023. Vì vậy, đội ngũ báo cáo viên các cấp cần tập trung, đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể năm 2024 với chủ đề “*Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững*” với tinh thần “*quyết tâm cao nhất, nỗ lực phấn đấu cao nhất để đạt kết quả tốt nhất trong năm 2024*”.

2. Về tình hình thế giới, hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước năm 2023 và nhiệm vụ công tác đối ngoại năm 2024

Trên cơ sở thông tin đồng chí Bộ Ngoại giao vừa cung cấp, đề nghị các đồng chí tuyên truyền khẳng định:

(1) Trong bối cảnh quốc tế rất khó khăn, công tác đối ngoại trong năm 2023 đã đạt được kết quả quan trọng, tạo những đột phá mới. Như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đánh giá, công tác đối ngoại, ngoại giao đạt những thành tựu có ý nghĩa lịch sử, trở thành một điểm sáng đầy ấn tượng trong toàn bộ những kết quả, thành tựu chung của đất nước qua hơn nửa nhiệm kỳ Đại hội XIII.

(2) Việt Nam đã tích cực, thực hiện hiệu quả đường lối của Đại hội XIII là đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác song phương với các đối tác, đặc biệt là đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và đối tác quan trọng khác, trong đó có việc nâng tầm và tạo những đột phá.

(3) Từ một nước bị bao vây, cấm vận, đến nay, nước ta đã có quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia, trong đó có 6 nước Đối tác chiến lược toàn diện, 12 nước Đối tác chiến lược và 12 nước Đối tác toàn diện. Chúng ta đã xử lý đúng đắn quan hệ với các đối tác trên cơ sở kiên định nguyên tắc, linh hoạt sách lược và ứng xử; nhờ đó, vừa thúc đẩy hợp tác để cùng phát triển, vừa bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

3. Về tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng

(1) *Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024)*: Tuyên truyền truyền thống lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam; những thắng lợi vĩ đại và thành tựu to lớn của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tuyên truyền kết quả, thành tựu đã đạt được trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay, đặc biệt là: những chuyển biến tích cực trong đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; kết quả xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ; khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”...

(2) *Kỷ niệm 45 năm Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc (17/02/1979 - 17/02/2024)*; *50 năm Trung Quốc sử dụng vũ lực chiếm quần đảo Hoàng Sa (19/01/1974 - 19/01/2024)*:

- Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ báo cáo viên các cấp và tuyên truyền viên cơ sở tuân thủ, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo, định hướng tuyên truyền và triển khai theo đề cương, tài liệu chính thức của Ban Tuyên giáo Trung ương.

- Tuyên truyền nhấn mạnh quan điểm của Đảng ta được nêu trong Nghị quyết Trung ương 8 khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đó là: “*Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên quyết, kiên trì, chủ động tạo lập thời*

co, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và điều kiện thuận lợi để xây dựng, phát triển đất nước”.

(4) Một số nội dung quan trọng khác

(1) *Đẩy mạnh tuyên truyền Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 23/11/2023 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Giáp Thìn 2024.* Tuyên truyền các cấp, các ngành nỗ lực thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, gia đình chính sách, người lao động, người có hoàn cảnh khó khăn; chuẩn bị chu đáo các điều kiện phục vụ nhân dân đón mừng năm mới 2024 và Tết Nguyên đán Giáp Thìn, bảo đảm mọi nhà, mọi người đều được vui Xuân, đón Tết đầm ấm.

(2) *Tuyên truyền kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam, đồng chủ trì kỳ họp lần thứ 46 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào của Thủ tướng Chính phủ Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Sonexay Siphandone.* Tuyên truyền nhấn mạnh: Hiếm có trên thế giới việc trao đổi đoàn cấp cao giữa hai Đảng, hai Nhà nước lại được tiến hành thường xuyên như giữa Việt Nam với Lào. Chỉ tính trong năm 2023, hai bên đã trao đổi khoảng hơn 300 đoàn các cấp, hầu hết các vị lãnh đạo chủ chốt của hai nước đã có các chuyến thăm lẫn nhau hoặc gặp gỡ, tiếp xúc nhân dịp tham dự các hội nghị quốc tế.

(3) *Tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị và Thủ tướng Chính phủ:* Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước.

(4) *Tuyên truyền kết quả Kỳ họp bất thường thứ 5 của Quốc hội khóa XV diễn ra từ ngày 15 - 17/01/2024.* Tại Kỳ họp này, Quốc hội sẽ thảo luận, xem xét, thông qua một số luật, nghị quyết, trong đó có dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và quyết định những vấn đề quan trọng khác.

Đề nghị các đồng chí tập trung tuyên truyền kết quả Kỳ họp theo tài liệu chính thức của Văn phòng Quốc hội

Kính thưa các đồng chí!

Hội nghị Báo cáo viên Trung ương tháng 01/2024 đã hoàn thành chương trình đề ra. Thay mặt lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương, tôi trân trọng cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Ban Tuyên giáo các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội cùng toàn thể các đồng chí đã tham dự Hội nghị đầy đủ, nghiêm túc tại các điểm cầu.

Nhân dịp năm mới 2024, đón Tết cổ truyền của dân tộc - Xuân Giáp Thìn, chúc các đồng chí và gia đình luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công! Xin cảm ơn!